

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 12-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Thống.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn đối với vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 11 năm 2019, bị cáo:

Lương Văn M, sinh năm 1999, tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm D, phường AL, thị xã HN, Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lương P, sinh năm 1975 và bà Nguyễn T, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Anh, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con đầu trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ: Ngày 14/10/2019; Tạm giam: Từ ngày 17/10/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã HN (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê L - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp Chi nhánh số 2 (có mặt);

- **Bị hại:** Đỗ Thị Đ, sinh năm 1967 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm C2, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp

- **Người làm chứng:**

1. Nguyễn N, sinh năm 1978 (có mặt);

2. Nguyễn Y, sinh năm 1992 (có mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm C2, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 14/10/2019 Lương Văn M đi bộ đến quán tạp hóa của bà Đỗ Thị Đ, thuộc: Khóm C2, phường AL để mua mì gói, trứng vịt và bơm chai gas mini. Quan sát thấy trong tiệm tạp hóa bà Đ có 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO nên nảy sinh ý định lấy trộm, lợi dụng lúc bà Đ đang chiết gas nên M lén lút lấy trộm để vào bên trái túi quần, lúc này bà Đ phát hiện bị mất chiếc điện thoại nghi ngờ M là người lấy trộm đồng thời truy hô bắt giữ Lương Văn M có hành vi trộm cắp tài sản và thông báo Công an phường AL tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu trắng xám
- 01 (Một) đôi dép quay kẹp màu đen có dòng chữ Bioren Catha.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐG ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu trắng xám giá trị thiệt hại tại thời điểm bị xâm phạm là 2.990.000 đồng.

Trong giai đoạn điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho bị hại chiếc điện thoại di động bị lấy trộm.

* Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/ QĐ -VKS-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Lương Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định hành vi của bị cáo Lương Văn M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại Đỗ Thị Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách

nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Lương Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Văn M về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn M từ 06 tháng đến 06 tháng 15 ngày tù. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với bị cáo, nên không đề nghị xem xét giải quyết. Về tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đôi dép quay kẹp màu đen có dòng chữ Bioren Catha.

Bị cáo Lương Văn M thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lương Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu của bản thân, lợi dụng sự thiếu quản lý tài sản của bị hại Đỗ Thị Đ, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chi Đ 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu trắng xám nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐG ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu trắng xám giá trị thiệt hại tại thời điểm bị xâm phạm là 2.990.000 đồng.

Căn cứ vào lời thừa nhận của bị cáo, lời khai của bị hại và những người làm chứng.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn M đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....”

Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hiện nay tình hình trộm cắp trên cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với thủ đoạn hết sức tinh vi. Nhằm để ổn định trật tự trị an ở địa phương, góp phần vào công cuộc phòng, chống và ngăn ngừa tội phạm, xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i); thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình (điểm s); và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, xét thấy phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với bị cáo, tại phiên tòa không phát sinh gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản tạm giữ:

Đối với 01 (Một) đôi dép quay kẹp màu đen có dòng chữ Bioren catha là của bị cáo Lương Văn M, tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại, xét tài sản không có giá trị nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Từ các phân tích nêu trên, nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định. Nhưng xét thấy bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quyết định miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt bị cáo Lương Văn M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 14/10/2019).

- Về tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đôi dép quay kẹp màu đen có dòng chữ Bioren Catha.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án Dân sự thị xã HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn M được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/11/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TX. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TX. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TX. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thông